

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2012

KẾ HOẠCH
Công tác thanh tra y tế năm 2013

Căn cứ kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế năm 2013 và định hướng nhiệm vụ công tác năm 2013 của Thanh tra Chính phủ, trên cơ sở những kết quả đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục trong công tác thanh tra y tế năm 2012, Bộ Y tế xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra y tế năm 2013 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống Thanh tra Y tế chuyên trách tại các địa phương, thanh tra y tế kiêm nhiệm và mạng lưới cán bộ thanh tra của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.
2. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản quản lý, các quy trình thanh tra và văn bản hướng dẫn về công tác thanh tra y tế theo từng lĩnh vực.
3. Tổ chức các lớp đào tạo, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và tập huấn nghiệp vụ thanh tra, quy trình thanh tra về các lĩnh vực: khám chữa bệnh, dược, y tế dự phòng, bảo hiểm y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, thanh tra của thủ trưởng, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong ngành y tế.
4. Tổ chức các đoàn thanh tra theo kế hoạch để tích cực thực hiện phương châm phòng ngừa, kịp thời uốn nắn để hạn chế các sai phạm, đồng thời phát hiện xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có). Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.
5. Tiếp tục triển khai công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.
6. Tiếp tục triển khai công tác phòng chống ma tuý trong ngành y tế.
7. Tổ chức tiếp công dân theo quy định, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật.

B. NHIỆM VỤ CỤ THÉ

I. Công tác xây dựng văn bản

- Sửa đổi Nghị định số 77/2006/NĐ-CP ngày 03/8/2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra y tế.
- Sửa đổi danh mục bí mật nhà nước độ mật của ngành y tế.
- Xây dựng quy trình thanh tra dự án, chương trình dự án.
- Tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. Hoạt động thanh tra, kiểm tra tại Thanh tra Bộ Y tế

1. Thanh tra Dược

1.1. Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quy chế chuyên môn dược và các quy định về sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc tại một số tỉnh, thành phố là: Hà Nội, Phú Yên, Bình Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về nhập khẩu, sản xuất kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc tại một số tỉnh, thành phố là: Hà Nội, Yên Bái, Hà Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Cà Mau, Sóc Trăng.

1.3. Thanh tra việc thực hiện quy định xuất, nhập khẩu, sản xuất kinh doanh dược liệu, thuốc từ dược liệu tại một số tỉnh, thành phố là: Hà Nội, Bắc Ninh, Hà Tĩnh, An Giang, Kiên Giang.

1.4. Thanh tra công tác tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt cấp chứng chỉ hành nghề dược, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn GDP, GPP tại một số tỉnh, thành phố là: Hải Phòng, Đà Nẵng.

1.5. Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý mỹ phẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội.

2. Thanh tra Khám chữa bệnh

2.1. Thanh tra toàn diện công tác bệnh viện tại một số bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế là: Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế, Bệnh viện Đại học Y, được Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Thanh tra công tác quản lý hành nghề y tư nhân của Sở Y tế, bao gồm thanh tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế tại các Sở Y tế tỉnh, thành phố và phối hợp với Sở Y tế tỉnh, thành phố trực tiếp thanh tra, kiểm tra tại các bệnh viện tư nhân, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, cơ sở dịch vụ y tế tư nhân trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Gia Lai, Đắc Lắc, Thành phố Hồ Chí Minh, Bến Tre, Đồng Tháp, Yên Bái, Lào Cai, Quảng Ninh, Kiên Giang, Cà Mau.

2.3. Thanh tra việc đấu thầu, mua sắm, cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao và trang thiết bị y tế trong bệnh viện tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, Bệnh viện Nhi Đồng I, Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương (phối hợp với Phòng Thanh tra Dược, Mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế và Phòng Thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng Thanh tra Bộ đê triển khai).

2.4. Thanh, kiểm tra công tác quản lý nhà nước của Sở Y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có yếu tố người nước ngoài tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thanh tra Y tế dự phòng

3.1. Thanh tra việc thực hiện các quy định về sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bắc Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long.

3.2. Thanh tra việc thực hiện Tháng hành động vì Chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2013 (thực hiện theo kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP).

3.3. Thanh tra vệ sinh nước sử dụng trong ăn uống và sinh hoạt tại một số tỉnh, thành phố: Ninh Bình, Nam Định, An Giang, Đồng Tháp.

3.4. Thanh tra về quản lý chất thải y tế và an toàn bức xạ (phối hợp với Cục Quản lý môi trường y tế và các đơn vị liên quan do Cục Quản lý môi trường y tế chủ trì).

3.5. Thanh tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thái Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa Vũng Tàu.

3.6. Thanh tra về an toàn thực phẩm trong sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm chức năng tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế.

3.7. Thanh tra về sức khỏe môi trường lao động tại một số tỉnh, thành phố: Hưng Yên, Hải Dương, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh.

3.8. Thanh tra về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thanh Hoá, Tp.Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

3.9. Thanh tra về hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bắc Ninh, Tp.Hồ Chí Minh, Bình Phước.

3.10. Thanh tra công tác kiểm dịch y tế biên giới tại một số tỉnh, thành phố (phối hợp với Cục Y tế dự phòng và các đơn vị liên quan do Cục Y tế dự phòng làm đầu mối).

4. Thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng

4.1. Thanh tra một số dự án trọng điểm: dự án HIV, dự án thuộc Ngân hàng thế giới, dự án thuộc Ngân hàng châu Á (ADB).

4.2. Thanh tra việc thực hiện chế độ quản lý tài chính (bao gồm: quản lý vốn và đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý thu và sử dụng viện phí; quản lý thu chi về dịch vụ của đơn vị); việc triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và kiểm tra hoạt động công tác Thanh tra của Thủ trưởng tại: Bệnh viện Y học Cổ truyền trung ương, Viện Huyết học và truyền máu, Bệnh viện Nhiệt đới trung ương, Bệnh viện Lão khoa.

4.3. Thanh, kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, hoạt động công tác thanh tra của Thủ trưởng tại một số đơn vị là: Cục An toàn thực phẩm, Cục Y tế dự phòng, Cục Phòng chống HIV/AIDS, Cục Quản lý Dược, Cục Quản lý môi trường y tế, Vụ Trang thiết bị công trình y tế.

4.4. Thanh tra tuyển sinh năm học 2013-2014 (phối hợp với Cục Khoa học và Đào tạo).

4.5. Thanh tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế tại: Bệnh viện Y học Cổ truyền trung ương, Viện Huyết học và truyền máu, Bệnh viện Nhiệt đới trung ương, Bệnh viện Lão khoa.

5. Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Duy trì thường xuyên công tác tiếp dân và thực hiện tốt việc xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
- Tăng cường phối hợp trong xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đặc biệt khi có khiếu kiện đông người. Tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài trong ngành y tế, chủ động giải quyết ngay những vụ việc mới phát sinh.
- Phối kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động thanh tra Nhà nước về y tế với các ngành chức năng có liên quan trong hoạt động thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật.

III. Hoạt động thanh tra chuyên ngành tại các Cục thuộc Bộ Y tế

1. Tổng Cục dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- 1.1 Thanh tra, kiểm tra các tài liệu, án phẩm, website tuyên truyền về phương pháp lựa chọn giới tính thai nhi và việc thực hiện các kiến nghị của thanh tra năm 2012.
- 1.2. Thanh tra, kiểm tra Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh.
- 1.3. Kiểm tra công tác đảm bảo hậu cần phuong tiện tránh thai phục vụ chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình.
- 1.4. Kiểm tra Đề án kiểm soát dân số các vùng biển, đảo và ven biển.
- 1.5. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc lĩnh vực dân số và kế hoạch hóa gia đình.
- 1.6. Thường trực công tác phòng, chống tham nhũng tại Tổng Cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.
- 1.7. Thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Tổng Cục, Bộ Y tế.

2. Cục An toàn thực phẩm

- 2.1. Tổ chức thanh tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán năm 2013 kết hợp với thanh tra thực hiện Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm; thanh tra an toàn thực phẩm trong các lễ hội.
- 2.2. Thanh tra tại các cơ sở dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, cơ sở chế biến xuất ăn sẵn, cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên.
- 2.3. Thanh tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.
- 2.4. Thanh tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ.
- 2.5. Thanh tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2013.

3. Cục Quản lý Dược

- 3.1. Thanh tra theo kế hoạch:
 - 3.1.1. Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật, quy chế chuyên môn dược trong hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thuốc tại một số tỉnh, thành phố: Hà

Nội, Sơn La, Hòa Bình, Hải Dương, Hải Phòng. Thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Kiên Giang, Tiền Giang, Cà Mau, Kon Tum, Gia Lai, Đắc Lắc, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng.

3.1.2. Thanh tra việc thực hiện quy định về GSP, GDP, GPP; quy định quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất; quy định về quản lý giá thuốc tại một số tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Đồng Tháp, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu.

3.2. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về kinh doanh thuốc, mỹ phẩm.

4. Cục Quản lý Môi trường y tế

4.1. Công tác quản lý chất thải y tế

4.1.1. Kiểm tra liên ngành về công tác quản lý chất thải y tế và an toàn bức xạ trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại một số tỉnh, thành phố: Thái Bình, Hải Phòng, Sơn La, Điện Biên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Gia Lai, Kon Tum, An Giang, Kiên Giang.

4.1.2. Kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định về quản lý chất thải y tế tại: Lào Cai, Cà Mau, Bình Thuận, Bình Phước, Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Nhi Trung ương.

4.1.3. Kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định về quản lý chất thải y tế; Kiểm tra tiến độ triển khai xử lý triệt để ô nhiễm môi trường theo Quyết định số 64 tại: Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Bình, Phú Yên, Thừa Thiên Huế, Bắc Giang, Lâm Đồng, Sơn La, Hậu Giang, Bình Định; Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bệnh viện Phổi Trung ương, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Nhiệt Đới Trung ương, Bệnh viện Phong-Da liễu Trung ương Quy Hòa.

4.1.4. Kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định về quản lý chất thải y tế; Kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường năm 2013 tại: Hậu Giang, Bình Định, Hà Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ; Bệnh viện Phong-Da liễu Trung ương Quy Hòa, Viện Vệ sinh y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Thống Nhất, Viện Pasteur Nha Trang, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên.

4.1.5. Kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường năm 2013 tại Viện Y học lao động và Vệ sinh môi trường.

4.2. Công tác sức khỏe môi trường cộng đồng:

Thanh, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân và hộ gia đình khai thác, kinh doanh nước ăn uống, nước sinh hoạt, bao gồm cả các cơ sở cấp nước tập trung dùng cho mục đích sinh hoạt có công suất $1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ trở lên thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định về chuyên môn kỹ thuật.

4.3. Công tác sức khỏe môi trường lao động:

Thanh, kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật; các quy định về chuyên môn-kỹ thuật thuộc lĩnh vực môi trường của các tuyến.

4.4. Công tác quản lý hóa chất, đánh giá tác động môi trường y tế:

4.4.1. Kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong gia dụng và y tế.

4.4.2. Kiểm tra và đánh giá thực trạng việc sử dụng hóa chất diệt côn trùng, diệt khuẩn tại một số bệnh viện.

4.4.3. Kiểm tra hệ thống xử lý nước thải của các đơn vị sản xuất hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn.

4.4.4. Kiểm tra tình hình thực hiện công tác đánh giá tác động môi trường tại các đơn vị.

5. Cục y tế dự phòng

5.1. Thanh tra về sử dụng, quản lý vắcxin, giám sát phản ứng sau tiêm chủng tại 04 tỉnh, thành phố.

5.2. Thanh tra về an toàn sinh học và phòng xét nghiệm tại 02 tỉnh, thành phố.

5.3. Thanh tra hoạt động về y tế trường học tại một số tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Cao Bằng, Quảng Bình, Quảng Trị, Sóc Trăng, Tây Ninh, Long An, Bà Rịa Vũng Tàu.

5.4. Thanh, kiểm tra hoạt động kiểm dịch y tế đường hàng không tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

5.5. Thanh, kiểm tra hoạt động kiểm dịch y tế đường bộ tại: Tây Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai.

5.6. Thanh, kiểm tra hoạt động kiểm dịch y tế đường thủy tại: Hải Phòng, Đà Nẵng, Đồng Nai.

5.7. Thanh tra chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí y tế dự phòng và phí kiểm dịch y tế biên giới, dự kiến tại 09 Trung tâm y tế dự phòng tỉnh/thành phố; 03 Trung tâm kiểm dịch y tế quốc tế tỉnh/thành phố tại 03 khu vực Bắc, Trung, Nam.

5.8. Thanh tra công tác thông tin, báo cáo, giám sát bệnh truyền nhiễm.

5.9. Thanh tra công tác phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

C. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch công tác thanh tra y tế năm 2013 nêu trên, Chánh Thanh tra Bộ Y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện từng cuộc thanh tra, định kỳ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Các Vụ, Cục, Tổng Cục, Văn phòng, các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Bộ trong việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác thanh tra y tế năm 2013. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Chánh Thanh tra Bộ để kịp thời tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo giải quyết.

3. Thanh tra Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào kế hoạch công tác thanh tra y tế năm 2013 đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt và tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch thanh tra y tế năm 2013 của địa phương trình Giám đốc Sở phê duyệt và triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Thanh tra Bộ Y tế để tổng hợp.

4. Căn cứ kế hoạch chung của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Y tế chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phối hợp với Thanh tra Sở và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm thuộc diện được giao quản lý trên địa bàn.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Thủ trưởng (để ph/h);
- Các Vụ, Cục, Tổng Cục, Văn phòng, Thanh tra Bộ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TTrB.



